

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2019/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 30 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giám định tư pháp;

Thực hiện Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động giám định tư pháp”;

Thực hiện Quy chế phối hợp số 992/QCPH-BTP-BCA-BQP-VKSNDTC-TANDTC ngày 26 tháng 3 năm 2018 giữa Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao trong công tác giám định tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2019 và thay thế Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Ủy

ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước và hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp trong quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm
2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
2. Những nội dung khác liên quan đến hoạt động giám định tư pháp không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp.
2. Các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng.
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.
4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Quy định rõ nội dung phối hợp, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì; cơ quan, đơn vị phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình trong hoạt động quản lý, thực hiện giám định tư pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động giám định tư pháp.
2. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời, tuân thủ đúng quy định pháp luật; công tác giám định tư pháp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, đạt hiệu quả theo quy định pháp luật.
3. Bảo đảm tính khách quan, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện; phát huy tính chủ động, tích cực và

đề cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì, cơ quan, đơn vị phối hợp. Đồng thời, đảm bảo tính bí mật nhà nước, bí mật công tác theo quy định pháp luật.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi trực tiếp, gửi công văn, thông báo bằng văn bản, tổ chức họp liên ngành hoặc hình thức khác liên quan đến giám định tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết.

2. Cung cấp số liệu về tổ chức, hoạt động, quản lý giám định tư pháp và các tài liệu có liên quan về giám định tư pháp.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Cửng cố, kiện toàn đội ngũ giám định tư pháp; bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp ở địa phương; lựa chọn, lập danh sách trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

2. Thành lập, hoạt động và các nội dung liên quan đến việc thành lập, hoạt động Văn phòng giám định tư pháp.

3. Thực hiện hoạt động giám định tư pháp.

4. Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác cho tổ chức giám định tư pháp công lập.

5. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho đội ngũ giám định tư pháp.

6. Kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực giám định tư pháp.

7. Báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Phối hợp thực hiện củng cố, kiện toàn đội ngũ giám định tư pháp; bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; công bố danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm:

a) Củng cố, xây dựng, kiện toàn đội ngũ giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp thuộc ngành quản lý đảm bảo đáp ứng yêu cầu giám định của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Giám định tư pháp và các văn bản có liên quan làm hồ sơ bổ nhiệm giám định viên tư pháp;

c) Định kỳ rà soát đội ngũ giám định viên thuộc cơ quan quản lý, lập hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên thuộc một trong những trường hợp miễn nhiệm giám định viên tư pháp theo quy định của Luật Giám định tư pháp và các văn bản có liên quan;

d) Hàng năm tiến hành rà soát, lựa chọn, lập danh sách người giám định theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý;

đ) Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đối với trường hợp bổ nhiệm giám định viên; miễn nhiệm giám định viên; lập danh sách người giám định theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, tổng hợp danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc gửi đến Sở Tư pháp để tổng hợp.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp triển khai các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp trong việc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp ở địa phương;

c) Phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp trong việc lựa chọn, lập danh sách để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương;

đ) Hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, rà soát, tổng hợp danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 7. Phối hợp trong việc thành lập, đăng ký hoạt động và các nội dung liên quan đến việc thành lập, hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

quản lý lĩnh vực giám định tư pháp thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp, chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định; chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp theo quy định của pháp luật;

b) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp đối với các trường hợp Văn phòng giám định tư pháp tự chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động theo quy định;

c) Quyết định cấp lại hoặc thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp;

d) Thông báo bằng văn bản về nội dung đăng ký hoạt động; chấm dứt hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp cho cơ quan thuế, cơ quan thống kê, cơ quan công an cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nơi Văn phòng giám định tư pháp đặt trụ sở.

2. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp phối hợp với Sở Tư pháp trong thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp, chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định, đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp.

Điều 8. Phối hợp trong hoạt động giám định tư pháp

1. Cá nhân, tổ chức giám định tư pháp có trách nhiệm:

a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật về giám định tư pháp;

b) Phối hợp chặt chẽ với người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định trong quá trình thực hiện giám định. Khi có phát sinh khó khăn, vướng mắc chủ động liên hệ với người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định để giải quyết;

c) Báo cáo với người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các văn bản pháp luật về giám định tư pháp.

2. Người trung cầu giám định, yêu cầu giám định:

a) Người trung cầu giám định có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật về giám định tư pháp. Phối hợp chặt chẽ với người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp trong quá trình thực hiện giám định; khi có khó khăn, vướng mắc phải giải quyết kịp thời. Trường hợp đặc biệt báo cáo ngay với Thủ trưởng cơ quan (đối với cơ quan tiến hành tố

tụng) hoặc Thủ trưởng cơ quan cấp trên trực tiếp.

b) Người yêu cầu giám định có trách nhiệm: Thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp. Phối hợp chặt chẽ với cá nhân, tổ chức giám định tư pháp trong quá trình thực hiện việc giám định.

3. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp:

a) Tạo điều kiện và trang bị cơ sở vật chất cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý để thực hiện việc giám định khi có yêu cầu;

b) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình hỗ trợ các giám định viên, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp khi có khó khăn, vướng mắc phát sinh;

c) Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về giám định tư pháp gửi về Sở Tư pháp để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Tư pháp;

d) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan tiên hành tố tụng với các tổ chức giám định tư pháp cũng như với các giám định viên tư pháp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, giải đáp kịp thời những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện pháp luật về giám định tư pháp cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu; trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Tư pháp hoặc các cơ quan có liên quan xem xét.

Điều 9. Bố trí kinh phí, phương tiện hoạt động, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác cho tổ chức giám định tư pháp công lập

1. Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Trung tâm Pháp y tỉnh; Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của Phòng Kỹ thuật hình sự để trình cấp có thẩm quyền quyết định đảm bảo cho các tổ chức này hoạt động theo quy định của pháp luật về ngân sách.

2. Các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp ưu tiên bố trí cơ sở vật chất của ngành cho công tác giám định tư pháp.

3. Hàng năm, Sở Tài chính căn cứ kế hoạch giám định tư pháp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự toán kinh phí các cơ quan, đơn vị lập và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hoạt động giám định tư pháp theo quy định.

Điều 10. Phối hợp trong thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giám định viên tư pháp

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp ở địa phương;

b) Hướng dẫn thực hiện các quy định chung của pháp luật về giám định tư pháp;

c) Phối hợp với các các sở, ban ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến và bồi dưỡng kiến thức pháp luật chung về giám định tư pháp cho các đối tượng có liên quan.

2. Cơ quan chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm:

a) Tạo điều kiện thuận lợi cho người giám định tư pháp tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật do các cơ quan, đơn vị tổ chức;

b) Chủ động tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người giám định tư pháp nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để phục vụ có hiệu quả nhu cầu giám định của tỉnh.

Điều 11. Phối hợp trong thực hiện kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo về giám định tư pháp

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu thực hiện kiểm tra, thanh tra hoạt động giám định tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp thường xuyên hoặc đột xuất thực hiện việc kiểm tra, thanh tra hoạt động giám định tư pháp thuộc lĩnh vực mình quản lý. Trường hợp cần thiết yêu cầu Sở Tư pháp phối hợp để thực hiện.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động giám định tư pháp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, các tổ chức giám định tư pháp và các cơ quan chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động giám định tư pháp qua Sở Tư pháp. Việc báo cáo định kỳ được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20 tháng 3 năm

2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp. Trường hợp có văn bản mới hướng dẫn thì thực hiện theo hướng dẫn của văn bản mới.

2. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu thống kê về giám định tư pháp; đánh giá việc thực hiện giám định và sử dụng kết luận giám định tư pháp trong hệ thống cơ quan.

3. Khi có yêu cầu đột xuất, việc báo cáo được thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có yêu cầu.

Điều 13. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tư pháp và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp chịu trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh phối hợp và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa